

Số: 339 /QĐ-THPTMA

Mường Ảng, ngày 15 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT MƯỜNG ẢNG**

Căn cứ Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng và tổ chức bộ máy của trường Trung học;

Căn cứ thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 29/8/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 1422/QĐ-SGDĐT, ngày 14/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị trực thuộc năm 2024;

Xét đề nghị của Ông (bà) Kế toán,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách Trường THPT Mường Ảng năm 2024 (có biểu kèm dự toán kèm theo).

Hình thức công khai: Niêm yết công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 tại bảng tin Trường THPT Mường Ảng.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (bà) kế toán và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu VT.



**Nguyễn Thành Chi**

Đơn vị: Trường THPT Mường Ảng

Chương: 422

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định Số 39/QĐ-THPTMA của Trường THPT Mường Ảng ngày 15 tháng 12 năm 2023

Đvt: nghìn đồng

| Số TT     | Nội dung                                                | Dự toán được giao |
|-----------|---------------------------------------------------------|-------------------|
| 1         | 2                                                       | 3                 |
| <b>I</b>  | <b>Thu, chi, nộp ngân sách về phí, lệ phí</b>           |                   |
| 1         | Số thu                                                  |                   |
| 2         | Số thu nộp ngân sách                                    |                   |
| 3         | Số thu được để lại chi                                  |                   |
| <b>II</b> | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>                   | <b>11.008.310</b> |
|           | <b>Tổng số chi</b>                                      |                   |
| <b>1</b>  | <b>Sự nghiệp giáo dục</b>                               | <b>11.008.310</b> |
| 1.1       | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                          | 8.552.810         |
|           | <i>Trong đó: Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương</i> | <i>149.000</i>    |
| 1.2       | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên                    | 2.455.500         |
| <b>2</b>  | <b>Sự nghiệp đào tạo</b>                                | <b>0</b>          |
| 1.3       | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                          |                   |
|           | <i>Trong đó: Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương</i> |                   |
| 1.4       | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên                    |                   |
| <b>3</b>  | <b>Quản lý hành chính</b>                               | <b>0</b>          |
| 1.5       | Kinh phí giao tự chủ                                    |                   |
|           | <i>Trong đó: Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương</i> |                   |
| 1.6       | Kinh phí giao không tự chủ                              |                   |